

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Bộ Luật hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/05/2017 quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/01/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2367/QĐ-BGTVT ngày 29/7/2016 của Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển phía Bắc (nhóm 1) giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2973/QĐ-BGTVT ngày 5/8/2014 của Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch khu bến cảng Lạch Huyện thuộc cảng biển Hải Phòng đến năm 2020 định hướng đến 2030;

Căn cứ Quyết định số 1323/QĐ-TTg ngày 9/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng;

Căn cứ Văn bản số 3323/CHHVN-KHĐT ngày 15/9/2020 của Cục Hàng hải Việt Nam thỏa thuận vị trí, thông số kỹ thuật chi tiết Bến container số 3 và số 4;

Căn cứ Văn bản số 3234/CQLXD-DADT2 ngày 22/12/2020 của Cục Quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông - Bộ Giao thông Vận tải thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở Dự án đầu tư các Bến container số 3 và số 4;

Căn cứ Quyết định số 3354/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND huyện Cát Hải phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng tại khu bến cảng Lạch Huyện, huyện Cát Hải;

Căn cứ Quyết định số 310/QĐ-BTNMT ngày 22/02/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư xây dựng





các nền container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Văn bản số 495/PCCC&CNCH-P4 ngày 09/3/2021 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an về việc góp ý về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế cơ sở;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 69/NQ-CHP ngày 28/4/2021 của Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng.

2. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

3. Cấp quyết định đầu tư: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

4. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng 02 Bến container số 3 và số 4 tại Khu bến cảng Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng, đáp ứng tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội của thành phố Hải Phòng để phục vụ từng bước việc di dời Khu bến cảng Hoàng Diệu; Bảo đảm phát huy truyền thống lịch sử của Cảng Hải Phòng và phát triển tương lai có tính cạnh tranh lâu dài của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

5. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Xây dựng 02 bến container cho tàu đến 100.000DWT (~8.000 teus) với tổng chiều dài 750m, rộng 50m; Bến sà lan, dịch vụ cho cỡ tàu đến 160 teus (~3.000DWT) với tổng chiều dài 250m (gồm cả 50m bề rộng của bến chính), rộng 15m; kè bảo vệ bờ.

- Hệ thống bãi chứa hàng, đường giao thông, các công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ trên diện tích 47ha.

- Các thiết bị chính phục vụ khai thác: 06 cần trục STS trên bến chính; 24 cần trục RTG; 02 xe nâng RSD; 01 xe nâng vỏ container; 50 đầu kéo + rơ moóc; 01 cầu trục xướng sửa chữa; 08 cần xe tại công cảng và phần mềm quản lý vận hành cảng TOS.

6. Địa điểm xây dựng: Khu bến cảng Lạch Huyện thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

7. Diện tích sử dụng đất: 55,6ha. Trong đó:

+ Diện tích đất xây dựng các công trình: 47 ha.

+ Diện tích đất mặt nước: 8,6ha.

8. Nhóm dự án, cấp công trình:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm A.

- Loại và cấp công trình:

**Các công trình cấp đặc biệt bao gồm:**



- Cầu tàu 100.000DWT (công trình hàng hải, tuổi thọ 50 năm)
- Khu nước đậu tàu 100.000DWT (công trình hàng hải, không quy định tuổi thọ)
- Kè sau bến container (công trình hàng hải, tuổi thọ 50 năm)

### **Các công trình cấp III:**

- Kè sau bến sà lan, bến công vụ (công trình hàng hải, tuổi thọ 50 năm)
- Xử lý nền (công trình giao thông, tuổi thọ 50 năm)
- Đường, bãi trong cảng (công trình hàng hải, tuổi thọ 10 năm)
- Nhà văn phòng điều hành (công trình dân dụng, tuổi thọ 50 năm)
- Nhà sinh hoạt công nhân (công trình dân dụng, tuổi thọ 20 năm)
- Xưởng sửa chữa, bảo dưỡng container và thiết bị (công trình công nghiệp, tuổi thọ 50 năm)
- Trạm nhiên liệu (công trình công nghiệp, tuổi thọ 50 năm)
- Cổng ra vào cảng (công trình dân dụng, tuổi thọ 50 năm)
- Trạm cân (công trình giao thông, tuổi thọ 50 năm)
- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy (công trình hạ tầng kỹ thuật, tuổi thọ 50 năm)
- Hệ thống cấp nước sinh hoạt (công trình hạ tầng kỹ thuật, tuổi thọ 50 năm)
- Trạm xử lý nước thải (công trình hạ tầng kỹ thuật, tuổi thọ 50 năm)
- Hệ thống thoát nước mưa (công trình hạ tầng kỹ thuật, tuổi thọ 20 năm)
- Hệ thống công nghệ thông tin (công trình hạ tầng kỹ thuật, tuổi thọ 50 năm)

### **Công trình cấp IV:**

- Bến sà lan (công trình hàng hải, tuổi thọ 50 năm)
- Bến công vụ (công trình hàng hải, tuổi thọ 50 năm)
- Khu nước đậu sà lan (công trình hàng hải, không quy định tuổi thọ)
- Nhà thu gom chất thải rắn (công trình hạ tầng kỹ thuật, tuổi thọ 20 năm)
- Nhà để xe ô tô & 2 bánh (2 tầng) (công trình hạ tầng kỹ thuật, tuổi thọ 20 năm)
- Nhà để xe ô tô & 2 bánh (1 tầng) (công trình hạ tầng kỹ thuật, tuổi thọ 20 năm)
- Hàng rào, cổng khu văn phòng, cổng phụ (công trình dân dụng, tuổi thọ 20 năm)
- Nhà vệ sinh công cộng (công trình dân dụng, tuổi thọ 20 năm)
- Cổng phụ (công trình dân dụng, tuổi thọ 20 năm)
- Nhà thường trực (công trình dân dụng, tuổi thọ 20 năm)
- Hệ thống cấp điện (công trình công nghiệp, tuổi thọ 50 năm)

9. Số bước thiết kế: 02 bước.

10. Thiết bị công nghệ: Sử dụng phương án công nghệ, thiết bị bóc xếp hiện đại, được áp dụng phổ biến tại các cảng container lớn trên thế giới và trong nước hiện nay, gồm:



◇ Trên Bến chính 100.000DWT: Sử dụng 06 cần trục giàn chuyên dụng bốc xếp container (Ship to Shore); Khổ ray 30m; Tầm với phía khu nước:  $\geq 64\text{m}$ ; Chiều cao nâng:  $\geq 46\text{m}$ ; Sức nâng dưới khung chụp:  $\geq 65\text{T}$ .

◊ Trên bến sà lan: Di dời từ thiết bị hiện hữu của Cảng.

◇ Bãi chứa container:

- Sử dụng 24 ERTG khẩu độ 23,47m (6 hàng container + 1 làn xe chạy); Chiều cao nâng:  $\geq 18\text{m}$  (xếp 5 chồng container + 1 tầng di chuyển container); Sức nâng (dưới khung chụp):  $\geq 40$  tấn;

- 02 RSD sức nâng 45T;

- 01 xe nâng vỏ sức nâng 8T; Chiều cao nâng: 6 tầng container.

- 50 đầu kéo; 50 rơ moóc;

- 01 cầu trục xưởng;

- 08 cân xe 120 tấn (tại cổng chính);

◇ Phần mềm quản lý khai thác cảng và thiết bị phần cứng đồng bộ.

11. Tổng mức đầu tư: 6.946.086.915.000 đồng.

## 12. Nguồn vốn đầu tư:

- **Vốn tự có và vốn tự huy động:** chiếm tối thiểu 45% tổng mức đầu tư (bao gồm: Quỹ đầu tư phát triển sản xuất; Khấu hao để lại hàng năm; Giảm vốn điều lệ của cảng Hoàng Diệu chuyển về cảng Hải Phòng; Đền bù di dời cảng Hoàng Diệu; Tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng. Ngoài ra có thể bổ sung từ các nguồn thu tài chính như thoái vốn, chia cổ tức từ các công ty con, công ty liên kết).

- Vốn vay các tổ chức tín dụng chiếm tối đa 55% tổng mức đầu tư.

13. Hình thức quản lý dự án: Ủy thác quản lý dự án cho Ban Quản lý dự án chuyên ngành hàng hải - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.

14. Thời gian thực hiện dự án (Tính từ thời điểm phê duyệt dự án): Từ năm 2021÷2025.

15. Thời hạn sử dụng công trình: 70 năm.

16. Hiệu quả đầu tư: Dự án mang lại hiệu quả tài chính cho Chủ đầu tư, tỷ suất nội hoàn tài chính  $IRR=15,54\% > \text{tỷ suất chiết khấu } r=11,90\%$ , giá trị hiện tại ròng  $NPV \sim 1.374 \text{ tỷ đồng}$ , thời gian hoàn vốn là 15 năm.

Xin gửi kèm theo các tài liệu, hồ sơ dự án

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhân: *Has*

- Như kính gửi,
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



## Phạm Hồng Minh